

BÀI TỪ THÂN HỮU: Video Tưởng Nhớ Nhà Văn Phan Lạc Tiếp, Người Đởng Sáng Lập Ủ Ban Báo Nguy Giúp Người Vượt Biển.



VIDEO

**

[Văn Khố Thuyờn Nhân](#)

Video tưng nhớ nhà văn Phan Lạc Tip, người đang sáng lập Uu Ban Báo Nguy Giúp Người Vượt Biun

21 tháng 9 năm 2025



Nhân dịp đánh du 45 năm hoạt động trui qua 3 thu hệ

BPSOS, ngày 21 tháng 9, 2025

<http://machsongmedia.org>

Chu Nhật 21 tháng 9 là Lu Chung Thut 49 ngày cho nhà văn Phan Lạc Tiup và cũng là ngày BPSOS tu chức bữa tiệc ở Orange County, California đu đánh du 45 năm hoạt động liên tục. Vì phui lo Lu Chung Thut, tang quyun không thu đun dự nên gui gum một video ngun đun quan khách tham gia bữa tiệc: https://youtu.be/J6qXc_q6cYc?si=vYhvxwU9EbQ-p0J0

Nhà văn Phan Lạc Tiup cùng với Giáo Sư Nguyun Hữu Xương cùng một su nhân sĩ đã thành lập Uu Ban Báo Nguy Giúp Người Vượt Biun, tiung Anh là Boat People S.O.S. Committee, năm 1980. Cuui năm 1990, sứ mệnh buo vệ đung bào thuyun nhân được chuyun giao cho chi nhánh vùng thu đô Hoa Kỳ.



Chi nhánh này tru thành văn phòng trung ương và đui tên tiung Việt thành Uu Ban Cứu Người Vượt Biun. Tên tiung Anh vun giữ là Boat People SOS, cut đi chữ Committee. Sau đó, tên được viut tut thành BPSOS.

“Anh Phan Lạc Tiup đại diện cho thu hệ mu đường,” Ts. Nguyun Đình Thung, Tung Giám Đuc kiêm Chu Tuch BPSOS, nhận định. “Chúng tôi thuộc thu hệ tiup nui và đang trao truyun cho thu

hệ trệ hơn.”

Video ngắn sẽ được trình chiếu tại sự kiện đánh dấu 45 năm hoạt động của BPSOS để tưởng nhớ một trong những người mở đường: Nhà văn Phan Lạc Tiếp.

Bài liên quan:

Vĩnh biệt nhà văn Phan Lạc Tiếp, một trong số người khởi dựng BPSOS

<https://machsongmedia.org/all/lich-su/van-kho-thuyen-nhan/vinh-biet-nha-van-phan-lac-tiep-mot-trong-so-nguoi-khoi-dung-bpsos.html>

ĐÔI DÉP LÀO Của Thầy LÊ THÍ – TRƯỞNG CÔNG HỒI



Trương Công Hài và Lê Thí

(Thân gọi các em lớp A8 THPT Trăn Phú)

TRƯƠNG CÔNG HÀI

Tàn cuộc chiến, Lê Thí cũng như bao bạn bè trang lứa ở miền Nam đều phải đánh cược số phận mình theo một dòng bị trôi giữa đôi bờ chân lý của cuộc đời.

Niềm hãnh diện về danh xưng là giáo sư trung học của một thời,

nay được dùng lại dưới màu áo kỹ sư tâm hồn, nhà giáo không những vui vì được lưu dụng mà còn phải lo vá víu lại cuộc đời mình theo những ô đã kẻ sẵn trong tờ tem phiếu.

Là Thầy dạy S, ngoài những biên khảo và lịch sử địa phương, Thí còn làm thơ và viết truyện ngắn.

Xin giới thiệu đến bạn đọc một truyện ngắn tiêu biểu để hoài niệm về một thời mà câu nói đùa: “Thầy giáo tháo giày, giáo chức đứt cháo”, thắm thía hơn bao giờ hết.

ĐÔI DÉP LÀO CỦA THẦY LÊ THÍ

Khoảng đầu thập niên 1980, đời sống của người Thầy giáo cực kỳ khó khăn, tôi phải đi xe đạp thuê kiếm thêm tiền mua sữa cho con.

Cứ mỗi 5 giờ sáng là ra đứng đầu đường Hoàng Diệu Đà Nẵng để chờ khách, khi trời vừa rạng sáng, lại bỏ đường Hoàng Diệu vì đây là nơi gần trường đang dạy sợ dễ bị gặp học trò nên đi xuống đường Lý Tự Trọng hoặc Trần Cao Vân để có khách hơn.

Có khách hay không thì cứ đến 10g30 cũng phải quay về nấu cơm trưa để còn lên lớp xuống chiếu.

Một sáng nọ, đang gò lưng trên đường Trần Cao Vân về nhà chuồn bị đi dạy, chợt có một bà cụ đáng yêu quê ra đứng đón xe. Vừa mừng vừa lo, mừng vì được một cuộc xe có thêm tiền, lo vì sợ lỡ khách đi xa, về trễ cơm không kịp giờ dạy. Tôi dừng xe rồi hỏi: “Cụ đi mô”. Bà bảo “Đây xuống bến xe Vĩnh Trung mi lấy mớ?”.

Thầy tuy đi trùng với lộ trình về nhà nên tôi nói: “Đúng giá là một đồng rưỡi, còn chừa cụ cho mớ cũng được, con đang trên đường về nhà mà.” Bà cụ cười giờ hàm răng toàn... lợi và nói: “Thằng ni đi xe thuê mà nói nghe vui hử !”

Nói xong bà cụ cúi xuống cầm đôi dép Lào đã mòn gót, cụ bỏ đôi dép vào giỏ xe và nói: “Xuống bến xe mi nhớ nhắc tau lấy đôi dép ni, chớ không phải mi đợi tau quên rồi lấy luôn nghe

chưa!”

Tôi cười: “Cụ yên tâm, con không mang dép bằng tay nên không lầy đôi ni mô!”

Lên xe, chuyện qua chuyện lại mới biết bà Điện Bàn ra mang cho con trai đang làm công nhân cũng một ang gạo, vì nghe nói gạo tiêu chuần ăn không đủ, còn bà thì biết tôi là thầy giáo cấp 3 đi xe ôm ngoài giờ để kiếm thêm tiền mua sữa cho con.

Một chặp, tôi nghe bà ngồi sau chép miệng: “Răng ai cũng không trơn ri hề!”

Đến bến xe Vĩnh Trung, tôi quay lại dặn bà: “Cụ ngồi im, đừng lo, để con tìm xe Vĩnh Điện cho cụ đi.”

Tìm được xe đi Vĩnh Điện, tôi dừng lại, cảm ơn cảm người, tôi liền nói với cụ: “Cụ nhớ lấy đôi dép, con chỉ hộ cụ một đoạn thôi không lấy tiền.” Bà liền giãi nãy: “Thằng ni nói nghe được, tau không trả tiền xe nhưng chờ tau một xí.”

Vừa nói cụ vừa lật lớp áo ngoài rồi móc cây kim băng cài túi áo trong, lấy ra 3 đồng đưa cho tôi. Tôi liền nói “Con nói rồi, con chỉ hộ không lấy tiền xe mà”. Cụ bà liền la lên: “Tau không trả tiền xe, tau cũng không cho mi, mi có chân, có tay, mi làm mi ăn, tiền ni tau gửi mi đem về mua sữa cho cháu tau, mi không lấy, tau la làng là mi móc túi. Răng? Nhận đi con cho bà vui”.

Nói xong cụ nhét tiền vào túi áo của tôi rồi cấp nách đôi dép Lào đã mòn gót leo lên xe.

Lần đó tôi đứng khóc một mình giữa bến xe Vĩnh Trung cho đến khi chuyến xe rời bến...

Bà ơi, giờ đây bà đang nơi mô, đứa cháu nhỏ năm xưa bà cho tiền mua sữa nay đã là tiền sĩ, giảng viên của một trường đại học danh tiếng ở nước ngoài.

Bà ơi, cho đến hôm nay trong cuộc đời này, từ lúc chia tay con
vẫn còn nợ bà... một hộp sữa!

(Lê Thí – Sài Gòn, 26/5/2017)

Đây là một câu chuyện kìa không hề có hư cấu, bởi người viết
biết rất rõ về tác giả, vì cùng là bạn đồng nghiệp, đồng cảnh
ngộ, dạy chung trường vào những năm đầu thập niên 80.

Câu chuyện đơn giản giữa đời thường nhưng nó đã chạm được tới
đáy tâm hồn người đọc bởi nét bi hài của một xã hội thời cơ
ch.

Hơn nữa, nó được khắc họa như một bức tranh hiện thực xã hội
giúp ta thấy được nhiều điều:

* Bà cụ sợ mất đôi dép, chứng tỏ giữa người với người còn
thiếu tin nhau, vì một cơ chế đang đưa nền kinh tế hậu chiến
tới sự bần cùng.

* Cùng cảnh đói nghèo, con người dè dặt còm và xích lại gần
nhau hơn. Ông Thầy xe ôm đã chạnh lòng, không tính tiền xe
nhưng cụ bà vẫn trả, mà lại trả bằng đồng tiền mang mệnh giá
nghĩa tình.

Với khí thế đang lên của ba dòng thác, thì một cụ bà dân dã,
một Thầy giáo lưu dung, họ là hai phân số của hai cuộc đời
khác biệt gặp nhau trên cùng mặt phẳng đói nghèo, bằng sự đồng
còm, họ đã tự động hòa đồng cùng mưu sinh tình người, đó âu cũng
là một cách thể hiện tinh thần hữu ái giai cấp vậy, vì khi
nước cạn mới biết bèo sát đất.

Là một chuyện kìa, nhưng xét về tính cách đặc trưng của nhân
vật, hiệu ứng cảm xúc của người đọc và giá trị nhân văn mà câu
chuyện mang lại, thì có thể coi đây là một tác phẩm thuộc thể
loại truyện ngắn, bởi ngôn ngữ đời thoại trong câu chuyện rất
tự nhiên, chân thực và sinh động, nói ít hiệu quả. Chính
điều này đã khiến tính cách dân dã trong câu chuyện tự nó lột
xác, hóa thân thành nghệ thuật, vì chỉ có nghệ thuật mới có

khả năng khơi dậy, truyền tải cảm xúc nhanh, giúp ta nhận biết được sự sâu sắc ẩn mình trong những điếu tuồng như bình dị và đơn giản.

Phần cuối truyện, tác giả có bản khoản là đang nợ bà cụ một hộp sữa, phải hiểu đây là một món nợ ân tình, chưa gặp lại để thăm bà với một hộp sữa làm quà. Với thời này, chắc là sữa Ensure.

Điếu người viết thích nhất là câu trả lời vừa dí dỏm vừa để gây niềm tin khi cụ bà lo bị mất cặp đôi dép: “Cụ yên tâm, con không mang dép bằng tay nên không lầy đôi ni mô!”. Ý nói là con cũng có dép rồi, đôi dép Lào đang mang dưới chân đây.

Như vậy trong câu chuyện không còn có ẩn thêm một đôi dép nữa, là Đôi Dép Lào Của Thầy Lê Thí, tôi xin chọn câu này để làm tiêu đề cho bài viết của mình.

Nhìn chung, kịch tính của truyện nhẹ nhàng, tạo được nút thắt và cách tháo gỡ đặt căn bản trên hai chữ đồng cảm. Tình huống xử lý của cả hai đầu phù hợp với tính cách đặc trưng của từng nhân vật.

Một câu chuyện tuồng như bình thường giữa đời thường nhưng nó hàm ý một thông điệp thấm đẫm tính nhân văn.

Có điếu là, khi còn đứng trên bục giảng, ông Thầy xe ôm đã từng gửi nỗi lòng mình qua bài thơ “Gửi Học Trò Ngày Về Hưu”:

“Ngày tôi về, em đứng ở nơi đâu

Có thầy đáng tôi liêu xiêu

Trên hành lang vắng đìu

Em đâu biết bao điếu tôi chưa nói

Bao điếu tôi giữ lại riêng tôi.

...

Tôi đã di chuyển tròn vai đi đâu phải di chuyển

Tôi khóc cười

Trên bục giảng rung rung .”

Nhưng còn khi đứng giữa chợ đời thường, qua câu chuyện kể này thì Thí đã không di chuyển, mà thực sự sống với tư cách của một nhà mô phạm đi ra từ nền giáo dục nhân bản và khai phóng trước 75.

Bây giờ người viết mới thấu hiểu được một trong những đi đâu Thầy chưa muốn nói, biểu lộ qua khúc thơ cuối cùng của bài thơ cùng tên :

“Em đừng trách

Những đi đâu tôi chưa nói

Chuyện áo cơm

Hèn mọn một kiếp người.”

Phải chăng đây là một góc khuất, một ẩn số cuộc đời mà bạn tôi chỉ muốn giữ lại cho riêng mình.

TRƯƠNG CÔNG HẠ

6/2025.